|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM 2020-2021**  ***Môn: Ngữ Văn 12***  ***Thời gian làm bài 90 phút*** |
| --- | --- |

**Phần I: Đọc hiểu văn bản (3 điểm)**

**Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:**

*Mỗi chúng ta đều có một sứ mệnh trong cuộc đời này và phải nỗ lực hết mình để hoàn thành nó. Sứ mệnh đó bắt đầu từ khi bạn sinh ra và sẽ theo bạn cho đến hơi thở cuối cùng! Sứ mệnh đó được cụ thể hóa bằng trách nhiệm trong mỗi giai đoạn hoặc thời kỳ của cuộc đời mỗi người.*

*Trách nhiệm là yếu tố cơ bản làm nên một con người đích thực. Trách nhiệm điều chỉnh hành động của con người theo những nguyên tắc nhất định. Dù bạn là ai hay vị trí hiện tại của bạn là gì thì việc tỏ ra có trách nhiệm trong những việc mình làm là điều rất cần thiết. Trong tất cả những trách nhiệm mà bạn phải gánh vác thì trách nhiệm với chính bản thân là cao cả và nặng nề nhất. Nếu bạn tỏ ra hèn kém hoặc nghi ngại ngay trong chính suy nghĩ và quyết định của mình thì sớm muộn gì, bạn cũng sẽ thất bại.*

*Hãy sống dấn thân và thực hiện những mục tiêu mình đã đề ra. Nhưng quan trọng hơn, hãy sống với tinh thần trách nhiệm cao nhất, không chỉ với gia đình, công việc mà còn với chính bản thân. Khi làm bất kỳ việc gì, bạn hãy nỗ lực hết mình và biết chịu trách nhiệm với từng lời nói, hành động của mình. Bạn nên hiểu rằng, tiền bạc hay địa vị không phải là thứ có thể mang đến một cuộc sống hạnh phúc đích thực. Chỉ có những quyết định mang tính trách nhiệm mới có thể giúp bạn có được cuộc sống như bạn khao khát.*

          (Trích ***Không gì là không thể****–*George Matthew Adams, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2019, Tr.103, 104)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.

**Câu 2.**Theo đoạn trích, trong các trách nhiệm thì trách nhiệm nào được xem là cao cả và nặng nề nhất?

**Câu 3.**Dựa vào đoạn trích, anh/chị hãy cho biết “sống dấn thân” là sống như thế nào?

**Câu 4.** Lời khuyên “*Khi làm bất kỳ việc gì, bạn hãy nỗ lực hết mình và biết chịu trách nhiệm với từng lời nói, hành động của mình”*trong đoạn trích có ý nghĩa gì với anh/chị?

**Phần II: Làm Văn (7 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

          Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết 01 đoạn văn ngắn (khoảng 150 chữ) bàn về ý nghĩa của việc sống có trách nhiệm.

**Câu 2 (5,0 điểm)**

Cảm nhận của em về hình tượng người lính Tây Tiến trong khổ thơ sau:

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh mùa lá dữ vai hùm*

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành”*

*(Trích “Tây Tiến” – Quang Dũng, SGK Ngữ Văn 12, tập 1)*

*……………………………………………………….…Hết……………………………………………………*

*(Học sinh không sử dụng tài liệu, giáo viên không giải thích gì thêm)*

|  | **KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2020 - 2021**  **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: Ngữ văn, lớp 12**  *(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm … trang)* |
| --- | --- |

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm.*  *- Học sinh không trả lời đúng phương thức* “nghị luận”*: không cho điểm* | 0,75 |
|  | **2** | Theo đoạn trích, trong tất cả những trách nhiệm mà bạn phải gánh vác thì trách nhiệm với chính bản thân là cao cả và nặng nề nhất.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời như đáp án: 0,75 điểm.*  - Nếu HS không trích dẫn câu văn trong đoạn trích và diễn đạt theo ý hiểu của mình tuy nhiên vẫn làm nổi bật *“trách nhiệm với bản thân là trách nhiệm cao cả và nặng nề”* vẫn cho 0,75 điểm. | 0,75 |
|  | **3** | – Dựa vào đoạn trích, “sống dấn thân” là sống:  + Nỗ lực hết mình để hoàn thành sứ mệnh  + Sống có trách nhiệm, sống năng động, không ngại khó khăn gian khổ, không sợ thất bại.  + “Sống dấn thân”  phải gắn liền với ước mơ khát vọng thực tế của bản thân.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời được 3 ý: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời được 2 ý: 0,75 điểm.*  *- Học sinh trả lời được 1 ý: 0,5 điểm.* | 1,0 |
|  | **4** | Học sinh rút ra lời khuyên có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Có thể theo gợi ý sau:  Làm việc gì cũng cần phải biết cố gắng, biết nỗ lực, siêng năng chăm chỉ, miệt mài lao động. Hơn nữa cần phải chịu trách nhiệm với lời nói, hành động của mình, phải sống có uy tín và gắn liền chữ tín với công việc.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-Học sinh trình bày thuyết phục: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết đoạn văn bàn về ý nghĩa của việc sống có trách nhiệm.** | **2,0** |
|  |  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Ý nghĩa của việc sống có trách nhiệm. | 0,25 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ Ý nghĩa của việc sống có trách nhiệm**.** Có thể theo hướng sau:  – Sống có trách nhiệm là lối sống cao đẹp, thể hiện nhân cách cao cả, hướng đến người khác. Đó cũng là một nét đẹp trong truyền thống văn hóa của dân tộc ta. Bởi vậy, người sống có trách nhiệm luôn thành công và luôn có một cuộc sống hạnh phúc, được người khác yêu mến, kính trọng, giúp đỡ. Ngược lại, kẻ sống vô trách nhiệm thường chỉ nhận được thất bại và sự thiếu tôn trọng từ mọi người.  ***Hướng dẫn chấm:***  - *Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).*  - *Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).*  - *Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).*  *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 0,75 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng, đạo lí; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh.*  - *Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  - *Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **2** |  | **Cảm nhận về hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ** | **5,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  *Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  |  | *\* Giới thiệu khái quát về tác giả (0,25 điểm), bài thơ và đoạn thơ (0,25 điểm).* | 0,5 |
|  |  | *\* Cảm nhận về hình tượng người lính Tây Tiến được Quang Dũng thể hiện trong đoạn thơ*  - Vẻ đẹp ngoại hình dữ dội, lẫm liệt: Đoàn binh không mọc tóc”, “quân xanh màu lá”, “mắt trừng”: vừa thực tả những gian khổ, nghiệt ngã nơi chiến trường mà người lĩnh phải trải qua; vừa thể hiện sự chủ động, ngang tàng, oai phong lẫn liệt của họ.  – Vẻ đẹp tâm hồn lãng mạn, hào hoa: nhớ về những thiếu nữ Hà thành duyên dáng.  \* Vẻ đẹp bi tráng: Hiện thực cuộc chiến và sự hi sinh thông qua những nấm mồ lạnh lẽo nơi “Biên cương”, “viễn xứ”, “chiến trường”, “độc hành” …  + Tâm thế: chẳng tiếc đời xanh, không né tránh cái chết, sẵn sàng dâng hiến tuổi thanh xuân đẹp nhất cho đất nước.  – Khẳng định tình cảm của người lính mãi gắn bó với núi rừng Tây Tiến: hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi.  - Hình tượng người lính Tây Tiến được thể hiện thông qua bút pháp hiện thực và lãng mạn, cách nói giảm, nói tránh và từ Hán Việt tạo âm điệu trang trọng khiến cho những cái chết trở nên thiêng liêng.  ***Hướng dẫn chấm:***  ***-*** *Học sinh cảm nhận về hình tượng người lính Tây Tiến đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.*  *- Học sinh cảm nhận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm.*  *- Cảm nhận chung chung, chưa rõ các biểu hiện của hình tượng sóng: 0,75 điểm - 1,25 điểm.*  *- Cảm nhận sơ lược, không rõ các biểu hiện của hình tượng người lính: 0,25 điểm - 0,5 điểm.* | 2,5 |
|  |  | *\* Đánh giá*  - Với hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ, Quang Dũng đã dựng lên một bức tượng đài uy nghi, sừng sững về những người lính cách mạng vừa chân thực, vừa có sức khái quát đại điện cho vẻ đẹp sức mạnh dân tộc trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Hình tượng người lính Tây Tiến góp phần thể hiện phong cách nghệ thuật thơ Quang Dũng.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh đánh giá được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh đánh giá được 1 ý: 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của thơ Xuân Quỳnh; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.*  - *Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  - *Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **Tổng điểm:** | | | **10,0** |